

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 240/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thúy K**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ H, ấp N, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn ĐP, xã HA, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Thúy K và ông Nguyễn Minh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Bà Trần Thị Thúy K và ông Nguyễn Minh D có 01 con chung tên Nguyễn Hồng C, sinh ngày 15/5/2020, ly hôn bà K và ông D thỏa thuận thống nhất giao con chung cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà Trần Thị Thúy K không yêu cầu ông Nguyễn Minh D cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Minh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Bà Trần Thị Thúy K và ông Nguyễn Minh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Trần Thị Thúy K tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà K đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010207 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho bà Trần Thị Thúy K 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
 - VKSND Huyện PH;
 - UBND Hòa Tri, H. PH
- (Giấy CNKH số 93, ngày 09/9/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Minh Nhật